

TẦM QUAN TRỌNG CỦA CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG CƯƠNG LĨNH CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN LIÊN XÔ *

VŨ KHIÊU

I

Chúng ta đặc biệt phấn khởi theo dõi Đại hội lần thứ XXVII của Đảng Cộng sản Liên Xô. Bản Cương lĩnh của Đảng và Báo cáo chính trị do đồng chí Goóc-ba-chốp đọc tại Đại hội đang mở ra một thời kỳ vô cùng rực rỡ trên các lĩnh vực của đời sống xã hội của nhân dân xô-viết anh em.

Những văn kiện ấy đang đem lại niềm tin tưởng vô biên và hy vọng lớn lao cho cả nhân loại.

Những văn kiện ấy cũng nêu lên trước giới khoa học chúng ta những vấn đề hết sức phong phú, để phân tích, khám phá và sáng tạo...

Là một người công tác trong lĩnh vực khoa học xã hội, đặc biệt là trong xã hội học, tôi chỉ ghi trong bản tham luận ngắn gọn này một vài thu hoạch về chính sách xã hội.

Như đồng chí Goóc-ba-chốp đã nói, Đảng Cộng sản Liên Xô “luôn luôn chú trọng các chính sách xã hội, luôn luôn chăm lo đến con người”. Con người bao giờ cũng là mục tiêu cao nhất và động lực lớn nhất cho mọi chính sách của Đảng.

Không thể phục vụ con người nếu như không chế định được những đường lối kinh tế - xã hội đúng đắn và đề ra được những biện pháp khoa học để thực hiện những đường lối đó.

Không thể thực hiện được đường lối nếu như không phát huy cao nhất những khả năng vô tận của con người.

Chính sách xã hội là cái cầu nối liền giữa Cương lĩnh của Đảng với lợi ích thiết thực của các tầng lớp nhân dân.

Cương lĩnh viết: “Đảng coi chính sách xã hội là một công cụ mạnh mẽ đẩy nhanh sự phát triển của đất nước, nâng cao tính tích cực chính trị và xã hội của quần chúng, xây dựng con người mới, khẳng định lối sống xã hội chủ nghĩa, là một nhân tố quan trọng đảm bảo sự ổn định chính trị của xã hội... Đảng Cộng sản Liên Xô thường xuyên coi việc quan tâm giải quyết các vấn đề xã hội trong lao động, đời sống, văn hóa, thỏa mãn nhưng nhu cầu và lợi ích của nhân dân là quy luật hoạt động của tất cả các cơ quan Nhà nước, các cơ quan kinh tế và tất cả các tổ chức quần chúng”.

* Tham luận tại Hội nghị khoa học nghiên cứu văn kiện Đại hội XXVII Đảng Cộng sản Liên Xô.

Quan tâm tới các vấn đề xã hội là quan tâm đến các lợi ích của các giai cấp và các tầng lớp xã hội, của các dân tộc lớn và nhỏ quan tâm tới mối quan hệ giữa xã hội và cá nhân, những điều kiện lao động và sinh hoạt, sức khỏe và nghỉ ngơi của mọi người.

Đồng chí Goóc-ba-chốp đã nhấn mạnh: “Chính lĩnh vực đó là nơi thực hiện những kết quả của hoạt động kinh tế có liên quan đến những lợi ích sống còn của nhân dân lao động thực hiện những mục tiêu cao cả của chủ nghĩa xã hội. Chính ở nơi đó thể hiện rộng rãi và rõ ràng bản chất nhân đạo của chế độ xã hội chủ nghĩa và sự khác biệt về chất của nó so với chủ nghĩa tư bản”.

II

Vấn đề đầu tiên trong các chính sách xã hội mà Đại hội lần thứ XXVII quan tâm là không ngừng cải thiện điều kiện sống và lao động của nhân dân xô-viết.

Đảng đòi hỏi phát huy mọi tiềm lực kinh tế và tinh thần đã đạt được để đem lại “phúc lợi đầy đủ và phát triển tự do và toàn diện của mọi thành viên trong xã hội tạo ra những điều kiện cần thiết để phát huy mọi tài năng, sở trường và năng khiếu của mỗi người dân vì lợi ích của cả xã hội”.

Về mặt lao động, “Đảng coi trọng việc tăng cường tính sáng tạo và tính tập thể trong lao động, nâng cao trình độ văn minh trong công tác, khuyến khích lao động có trình độ chuyên môn cao và có hiệu quả nhất. Tất cả những điều đó sẽ mở ra một chân trời mới của chủ nghĩa cộng sản là từng bước biến lao động thành nhu cầu và niềm vui cao nhất từ bản chất bên trong của mỗi người dân xô-viết.

Đảng sẽ phấn đấu để không ngừng giảm bớt lao động chân tay là loại bỏ dần lao động nặng nhọc, đơn điệu, ít chuyên môn.

Tăng năng suất lao động sẽ mở ra những khả năng mới để giảm giờ làm, để nâng cao thu nhập thực tế, để tạo cho người lao động có nhiều thời gian hơn để nghỉ ngơi học tập, tham gia các sinh hoạt xã hội và văn hóa, hoàn thiện một lối sống văn minh phù hợp với nhu cầu chân chính của con người xô-viết hiện đại.

Vấn đề thứ hai mà Đại hội quan tâm trong chính sách xã hội là thực hiện ngày càng đầy đủ hơn nguyên tắc công bằng xã hội trong tất cả các lĩnh vực cơ bản của đời sống. Đồng chí Goóc-ba-chốp nói: “Nguyên tắc công bằng xã hội xuyên suốt mọi mặt quan hệ xã hội xã hội chủ nghĩa. Nguyên tắc đó được thể hiện trong quyền lực thực sự của nhân dân và quyền bình đẳng của một công dân trước pháp luật, trong bình quyền thực tế của các dân tộc, trong thái độ tôn trọng nhân cách con người...”.

Chính sách xã hội không chỉ ngừng lại ở những vấn đề có tính chất nguyên tắc mà còn đề ra một loạt những biện pháp cụ thể nhằm thỏa mãn những nhu cầu cụ thể của các tầng lớp nhân dân. “Nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là đáp ứng đầy đủ nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân về *hàng tiêu dùng* có chất lượng cao và đa dạng như thực phẩm, giày dép và quần áo bền đẹp, đồ gỗ, văn hóa phẩm, các mặt hàng mỹ thuật tinh xảo phục vụ cho sinh hoạt và các đồ dùng trong gia đình” (Cương lĩnh).

Đại hội đặc biệt coi trọng việc *phát triển thương nghiệp và dịch vụ ăn uống công cộng*, không để cho các tầng lớp nhân dân vất vả và mất quá nhiều thì giờ trong việc

tự giải quyết lấy những nhu cầu sinh hoạt hàng ngày. Đại hội đòi phải có những biện pháp lớn để xây dựng các ngành dịch vụ phát triển cao và hiện đại. Đảng phấn đấu đáp ứng đầy đủ hơn nữa nhu cầu ngày càng tăng của nhân dân về các hình thức phục vụ phong phú trong lĩnh vực nhà ở, giao thông dịch vụ, văn hóa - xã hội, giảm nhẹ công việc nội trợ, tạo điều kiện tốt nhất cho nghỉ ngơi và sử dụng thời gian rỗi có nội dung và hữu ích.

Cho đến nay, Liên Xô đã đạt được những thành tích to lớn trong việc xây dựng nhà ở và phân phối nhà ở. Đại hội còn đề ra mục tiêu năm 2000 là trên thực tế mỗi gia đình đều có nhà ở riêng biệt - một nhà riêng và chỉ ít một căn hộ riêng. Vấn đề tiện nghi, yêu cầu thẩm mỹ trong nội thất, dạng cần được đặc biệt chú ý. Đảng cũng đề ra việc huy động tiền vốn của nhân dân để cải thiện điều kiện nhà ở và dịch vụ văn hóa, sinh hoạt nghỉ ngơi, du lịch.

Sự phát triển hơn nữa ngành y tế với trang thiết bị hiện đại và thuốc men phong phú, việc đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao đang làm cho sức khỏe và tuổi thọ của nhân dân xô-viết ngày một tăng thêm.

Vấn đề thứ ba mà Đại hội quan tâm trong chính sách xã hội là hoàn thiện các quan hệ xã hội-gia đình, giai cấp, dân tộc.

Cương lĩnh viết: “Gia đình đóng vai trò ngày càng quan trọng trong việc tăng cường sức khỏe và giáo dục thế hệ trẻ, bảo đảm tiến bộ xã hội về kinh tế - xã hội, làm tốt hơn nữa công tác nhân khẩu. Gia đình là nơi hình thành cơ sở tính cách của con người, thái độ của họ đối với lao động, đối với những giá trị đạo đức, tư tưởng và văn hóa quan trọng nhất”.

Chủ nghĩa xã hội đã giải phóng phụ nữ khỏi ách áp bức kinh tế và xã hội. Đảng đòi hỏi phải bảo đảm hơn nữa cho phụ nữ những khả năng bình đẳng với nam giới trong lao động học tập và sinh hoạt xã hội. Số lượng ly hôn trong những năm qua đã giảm đi, nhưng vẫn còn cao. Đồng chí Goóc-ba-chốp đòi hỏi phải đem lại cho mỗi gia đình một cuộc sống êm ấm, tăng cường việc giáo dục trẻ em, không ngừng nâng cao tính tích cực và lao động xã hội của các thành viên trong gia đình.

Đảng nhấn mạnh sự cần thiết phải chú trọng nhiều hơn nữa đến các vấn đề xã hội của thanh niên trước hết là đáp ứng đầy đủ hơn nữa nhu cầu của thanh niên về lao động và sinh hoạt, học tập và văn hóa, phát triển về mặt chuyên môn và các mặt khác sử dụng hợp lý thời gian rỗi.

Về quan hệ giữa các giai cấp và tầng lớp xã hội, Đảng phân tích tính đồng nhất và những đặc điểm của họ để có những chính sách thích hợp nhất nhằm đảm bảo sự thống nhất bền vững của cả xã hội. Đảng coi đó là những nhiệm vụ quan trọng và phức tạp như Đồng chí Goóc-ba-chốp viết: “Sự quan tâm thường xuyên tới việc củng cố liên minh của giai cấp công nhân, nông dân, trí thức là hòn đá tảng của chính sách Đảng Cộng sản Liên Xô. Chính ở đây là cơ sở để chúng ta có thể tập trung sức lực nhằm giải quyết nhanh chóng những nhiệm vụ kinh tế và xã hội mà hiện nay chúng ta đang đề ra”.

Ngoài những thành phần cơ bản và quan trọng trên đây, Đảng quan tâm đến các tầng lớp khác, trước hết là đối với thế hệ cao niên, những cựu chiến binh, những người lao động lão thành. Kế hoạch 5 năm lần thứ 12 dự định nâng cao mức tiền hưu

trí tối thiểu theo tuổi tác, theo mức độ tàn tật, tăng tiền trợ cấp trong trường hợp họ không có người nuôi dưỡng, tăng mức tiền hưu trí cả đối với nông trang viên.

Đối với Nhà nước nhiều dân tộc như Liên Xô, sự phát triển quan hệ tốt đẹp giữa các dân tộc có một ý nghĩa to lớn.

Ách áp bức dân tộc và tình trạng bất bình đẳng dân tộc dưới mọi hình thức đã bị xóa bỏ vĩnh viễn. tình hữu nghị không gì lay chuyển nổi giữa các dân tộc, lòng kính trọng đối với nền văn hóa và lòng tự tôn của các dân tộc đang được củng cố và đi sâu vào ý thức của hàng chục triệu con người. Trên cơ sở của tư tưởng Lê-nin, trong chính sách dân tộc, Đảng đòi hỏi mọi người phải có thái độ cực kỳ chu đáo và có tính nguyên tắc đối với các quan hệ dân tộc, đồng thời chống những biểu hiện thiên cận dân tộc và thái độ kiêu ngạo, chủ nghĩa dân tộc và sô-vanh dưới mọi màu sắc.

III

Để kịp thời ban hành những chính sách xã hội thích hợp nhất và không ngừng hoàn thiện những chính sách ấy, Đảng đòi hỏi các khoa học xã hội phải phát huy tinh thần trách nhiệm trong việc điều tra nghiên cứu kịp thời phản ánh tình hình và kiến nghị các chính sách xã hội.

Đồng chí Goóc-ba-chốp viết: “Không thể bỏ qua một sự thật là mặt trận triết học và kinh tế học và cả ngành khoa học xã hội nói chung có thể nói là xa rời phần nào với những yêu cầu của cuộc sống. Thêm vào đó, các cơ quan kinh tế, kế hoạch của chúng ta và các ngành khác cũng không quan tâm thích đáng tới việc thực hiện những đề nghị hợp lý của các nhà khoa học xã hội.

Thời gian đặt ra vấn đề là các môn khoa học xã hội phải phản ứng nhạy cảm với những thay đổi xảy ra trong cuộc sống, phải nắm vững những hiện tượng mới, rút ra những kết luận có thể định hướng đúng đắn cho thực tiễn. Chỉ có những phương hướng khoa học nào xuất phát từ thực tiễn và quay trở lại thực tiễn, được phong phú thêm nhờ những tổng kết sâu sắc và những đề nghị hợp lý - thì mới có sức sống”.

Đồng chí Goóc-ba-chốp cũng phê phán sâu sắc tác hại của chủ nghĩa kinh viện, của bệnh sách vở, của chủ nghĩa giáo điều đã kìm hãm sự phát triển của kiến thức tạo ra tình trạng trì trệ trong tư duy, tách khoa học ra khỏi đời sống.

Đồng chí Goóc-ba-chốp viết: “Không thể tìm ra được chân lý trong những lời tuyên bố và chỉ thị; chân lý nảy sinh ra trong các cuộc thảo luận và tranh luận khoa học, được kiểm nghiệm trong thực tiễn. Ban chấp hành Trung ương ủng hộ con đường phát triển như thế của các môn khoa học xã hội chúng ta, một con đường cho phép đạt được những kết quả lý luận và thực tiễn đáng kể”.

Trong các khoa học xã hội, xã hội học giữ một vai trò đặc biệt quan trọng trong việc phục vụ các chính sách xã hội của Đảng.

Không phải ngẫu nhiên mà Viện Xã hội học nước Cộng hòa Dân chủ Đức đã lấy tên là “Viện Xã hội học và Chính sách xã hội”. Ở các nước xã hội chủ nghĩa khác, các viện xã hội học không mang tên như thế, nhưng đều coi việc phục vụ chính sách là nhiệm vụ trọng tâm và lý do tồn tại của mình. Năm 1983, các đồng chí An-đrô-pốp và Tréc-nen-cô đã phê phán sự chậm trễ của xã hội học trong việc phục vụ các chính sách xã hội của Đảng.

Từ đó đến nay, hoạt động xã hội học ở Liên Xô đã được đẩy mạnh. Những hoạt động điều tra nghiên cứu được tiến hành xung quanh những vấn đề nóng bỏng của cuộc sống. Các nhà xã hội học xô-viết đã có những đóng góp lớn về những vấn đề lý luận phương pháp luận xã hội học Mác - Lê-nin.

Hội nghị xã hội học các nước xã hội chủ nghĩa anh em đã họp tại Mát-xcơ-va năm 1985 xung quanh đề tài “*Mối quan hệ giữa kinh tế và xã hội trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội*”. Các nhà xã hội học của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa anh em đã đóng góp nhiều ý kiến bổ ích trong việc nêu lên những nhân tố xã hội trong cơ chế quản lý kinh tế, đồng thời phê phán những nguy hại của việc tách kinh tế ra khỏi những vấn đề xã hội.

Tại Liên Xô cũng như ở các nước xã hội chủ nghĩa anh em, xã hội học đang trở thành công cụ mạnh mẽ trong quá trình quản lý kinh tế và xã hội của Đảng.

Trước khi Đảng ban hành một chính sách, xã hội học có nhiệm vụ đi đầu trong việc điều tra và khảo sát, dự báo những hậu quả của chính sách khi được ban hành, kiến nghị với Đảng và Nhà nước những điều bổ sung cần thiết.

Trong quá trình thực hiện một nghị quyết của Đảng, xã hội học kịp thời nắm vững tình hình xã hội và báo cáo với Đảng sự phản ứng của các tầng lớp nhân dân dưới tác động của nghị quyết, và cũng đề nghị với Đảng và Nhà nước những ý kiến nhằm bổ sung và hoàn thiện nghị quyết. .

Nhận rõ vai trò quan trọng của xã hội học, các ngành và các cấp ủy đại phương cần tổ chức ra những bộ phận điều tra nghiên cứu xã hội học của mình.

IV

Tại Việt Nam, trong những năm gần đây, công tác khoa học xã hội đã ngày càng bám sát các vấn đề kinh tế và xã hội học quan trọng và bức thiết của cuộc sống.

Trong dịp này, để phục vụ cho việc chuẩn bị Đại hội lần thứ VI của Đảng, các Viện nghiên cứu thuộc ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam đã gửi lên Trung ương nhiều công trình nghiên cứu kèm theo những bản kiến nghị về chính sách.

Tiến hành nhiều cuộc điều tra nghiên cứu bằng phương pháp xã hội học, chúng tôi càng thấy rõ sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, mối quan hệ giữa chính sách kinh tế và các chính sách xã hội, sự hợp tác chặt chẽ giữa khoa học xã hội, khoa học tự nhiên và khoa học kỹ thuật.

Từ kết quả nghiên cứu trong năm vừa qua, chúng tôi chỉ nêu lên ở đây một vài vấn đề nói lên khả năng và trách nhiệm của công tác khoa học xã hội, nhất là xã hội học, trong việc phục vụ cho chính sách xã hội của Đảng.

1. Về chính sách dân số, hiện nay, Bộ Y tế và các ngành, các cấp đã có những nỗ lực rất lớn trong việc dùng các biện pháp hành chính và các biện pháp y tế để hạ mức sinh đẻ. Nhưng quy luật dân số không phải chỉ là quy luật sinh học, mà trước hết là quy luật xã hội, không thể dùng ý chí luận để đi ngược lại quy luật, mà phải dùng những biện pháp xã hội để tác động vào quy luật ấy. Không thể cưỡng bức nhân dân nếu như nhân dân không nhận thức được đầy đủ tầm quan trọng của vấn đề. Xã hội học đã nêu lên sức mạnh của truyền thông, của tập quán, của dư luận xã hội trong

việc cản trở việc kế hoạch hóa gia đình, nhưng mặt khác lại nêu lên trình độ văn hóa và khả năng tiếp thu của một dân tộc đã trưởng thành. Trên cơ sở đó, trình Ủy ban dân số và kế hoạch hóa gia đình một chính sách xã hội thích hợp trong hoàn cảnh xã hội Việt Nam ngày nay.

2. Vấn đề cải thiện đời sống của nhân dân, xã hội học nhìn thẳng vào những vấn đề khó khăn của đất nước để không đề ra những yêu cầu quá cao với khả năng thực tế. Trong tình hình nhà ở, xã hội học xác định tính chất nghiêm trọng của vấn đề nhưng không chỉ nêu lên những hậu quả do tình trạng thiếu nhà gây ra như bệnh tật, sự xích mích gia đình, tệ nạn xã hội, mà trước hết phải kiến nghị được những chính sách cơ bản để làm thế nào huy động được nhiều tiền vốn xây dựng, để tiết kiệm nguyên vật liệu, để có được những căn nhà thích hợp với nhân dân cùng cách sử dụng và phân phối hợp lý quỹ nhà ở hiện nay.

3. Đối với các tầng lớp cơ bản như công nhân, nông dân, trí thức, xã hội học đã tiến hành những cuộc điều tra về thái độ và hiệu quả lao động, về điều kiện sinh hoạt vật chất hằng ngày, về các nhu cầu văn hóa, về nguyện vọng và tâm lý của họ để kiến nghị một số chính sách thích hợp nhằm ngay trong hoàn cảnh kinh tế còn khó khăn này vẫn có thể cải thiện đời sống và nâng cao ý thức, củng cố niềm tin ở các tầng lớp cơ bản ấy.

4. Nhận rõ chủ trương đúng đắn và hợp lý của Đảng là đưa dân ở vùng đồng bằng lên xây dựng khu kinh tế mới, xã hội học xác định nhiệm vụ nghiên cứu những nhân tố xã hội của vấn đề. Thí dụ, muốn đưa 1 triệu người lao động thì phải nghiên cứu về chính sách đối với mấy triệu người ăn theo, nghiên cứu những điều kiện về ăn, mặc, ở, về trường học, lớp mẫu giáo, về dịch vụ y tế, dịch vụ văn hóa, về mối quan hệ giữa người mới đến với dân bản địa. Đồng thời phải dự báo về cơ cấu kinh tế và cơ cấu xã hội để kiến nghị một loạt chính sách xã hội thích hợp.

5. Về các loại thành phần xã hội khác, xã hội học đã điều tra và kiến nghị một loạt chính sách đối với thương binh, gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội trong hoàn cảnh gia đình neo đơn, thiếu lao động hiện nay. Trong nghiên cứu về người về hưu, xã hội học nêu lên khả năng của những người về hưu còn có thể đóng góp gì cho xã hội và khả năng của xã hội trong việc sử dụng và cải thiện đời sống cho những người về hưu.

Xã hội học qua những đợt điều tra của mình cũng đã kiến nghị những chính sách thích hợp nhằm hạn chế những hiện tượng tiêu cực ngoài xã hội, xóa bỏ dần hiện tượng mê tín dị đoan, xây dựng một nếp sống văn minh lành mạnh ở nông thôn và đô thị.

Đất nước ta còn phải cố gắng rất nhiều mới nâng cao được đời sống kinh tế-xã hội và còn lâu nữa mới đạt được những yêu cầu mà chính sách xã hội đã được nêu ra ở Liên Xô.

Nhưng cách giải quyết vấn đề các chính sách xã hội ở Liên Xô lại là sự cố vũ to lớn đối với toàn thể nhân dân ta, đồng thời nêu lên một loạt vấn đề mà các nhà khoa học xã hội cần nghiên cứu.

Trước những kinh nghiệm quý báu của Đảng Cộng sản Liên Xô, giới khoa học xã hội quyết tâm dành mọi nỗ lực của mình trong việc nghiên cứu các vấn đề xã hội, góp phần kiến nghị với Đảng những chính sách xã hội thích hợp trong giai đoạn lịch sử nhiều khó khăn, nhiều thử thách này.